

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DỰ ÁN ĐẦU TƯ NEW SEASON
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DỰ ÁN ĐẦU TƯ NEW SEASON

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW SEASON INVESTMENT PROJECT DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NSINVEST

2. Mã số doanh nghiệp: 0109613477

3. Ngày thành lập: 27/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 34 ngõ 242 phố Phú Viên, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904268998

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở Loại trừ: - Hoạt động kiến trúc và cầu đường được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan); - Quản lý dự án các công trình xây dựng được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan).	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102(Chính)
3.	Phá dỡ Chi tiết: Phá dỡ công trình xây dựng.	4311
4.	Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ: - Hoạt động kiến trúc và cầu đường được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan); - Quản lý dự án các công trình xây dựng được phân vào nhóm 7110 (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan).	4312
5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. + Hệ thống âm thanh,	4329
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết : + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Chống ẩm các toà nhà, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Uốn thép, + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Xây gạch và đặt đá, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, - Các công việc dưới bề mặt; + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Thuê cần trục có người điều khiển. - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390

10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Đồ ngũ kim; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su... - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Kính phẳng; - Bán lẻ thiết bị vệ sinh: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, thiết bị bồn tắm, thiết bị vệ sinh khác. - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Bán lẻ bình đun nước nóng; - Thiết bị và vật liệu để tự làm. - Bán lẻ gạch lát sàn, gạch ốp tường; - Máy cắt cỏ; - Bán lẻ vật liệu xây dựng khác. - Phòng tắm hơi. - Bán lẻ sắt, thép xây dựng; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói lợp mái; - Bán lẻ bột bả, sơn tường, trần nhà, bột chống thấm, bột màu... - Bán lẻ kính phẳng, loại thường dùng trong xây dựng làm tường ngăn, vách ngăn, cửa sổ, cửa ra vào...	4752
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Trừ hoạt động đấu giá	6820
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh... - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Hoạt động điều tra lớp dưới bề mặt. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản.	7110
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
16.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
17.	Khai thác và thu gom than non	0520
18.	Khai thác quặng sắt	0710
19.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón (Trừ loại nhà nước cấm)	0891
20.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
21.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
22.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác... + Đá quý, bột thạch anh, mica...	0899
23.	Vận tải hàng hóa đường sắt Loại trừ: - Lưu giữ hàng hóa và kho bãi được phân vào nhóm 521 (Kho bãi và lưu giữ hàng hóa); - Hoạt động của các nhà ga hàng hóa đường sắt được phân vào nhóm 52210 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt); - Bốc xếp hàng hóa được phân vào nhóm 52241 (Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt).	4912
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Vận tải đường ống Loại trừ - Phân phối khí tự nhiên hoặc khí đã xử lý, nước hoặc hơi nước được phân vào nhóm 35202 (Phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống), nhóm 3530 (Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá), 36000 (Khai thác, xử lý và cung cấp nước); - Vận tải nước, chất lỏng... bằng xe bồn được phân vào nhóm 49331	4940
26.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết - Vận tải hàng hóa ven biển hoặc viễn dương, theo lịch trình hoặc không theo lịch trình; - Vận tải bằng tàu kéo, tàu đẩy, dàn khoan dầu...	5012
27.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
28.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120

29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Loại trừ: - Bến, bãi đỗ ô tô và xe có động cơ khác được phân vào nhóm 5225 (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ); - Hoạt động kho bãi thuộc sở hữu của đơn vị hoặc đơn vị thuê và tự điều hành được phân vào nhóm 6810 (Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê); - Cho thuê bãi trồng, đất trồng được phân vào nhóm 6810 (Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê).	5210
30.	Bốc xếp hàng hóa Loại trừ: Bốc xếp hàng hóa đường sắt được phân vào nhóm 52241 (Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt)	5224
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Loại trừ: Bốc dỡ hàng hóa đường bộ được phân vào nhóm 52242 (Bốc xếp hàng hóa đường bộ)	5225

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN XUÂN QUANG	P71 E2, Phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.000	12.500.000.000	25,000	001069013110	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.250.000	12.500.000.000	25,000		
2	ĐÌNH QUỐC VIỆT	Khu phố 3, Phường Tam Quan, Thị xã Hoài Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.000	12.500.000.000	25,000	211772491	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.250.000	12.500.000.000	25,000		

3	PHẠM VĂN TRỌNG	Thôn Hồng Hải, Xã Hòa Thắng, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.000	12.500.000.000	25,000	260900400
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.250.000	12.500.000.000	25,000	
4	NGUYỄN HOÀNG LONG	Số 34 ngõ 242 phố Phú Viên, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.000	12.500.000.000	25,000	B7350664
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.250.000	12.500.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN XUÂN QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 05/02/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001069013110

Ngày cấp: 24/01/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P71 E2, Phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P71 E2, Phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội